

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *3126*/QĐ-UBND

Ninh Giang, ngày *18* tháng *6* năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị
sự nghiệp công lập trực thuộc huyện Ninh Giang giai đoạn 2022-2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21/6/2021 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ công văn số 3402/UBND-VP ngày 26/9/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc triển khai nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị công lập giai đoạn 2022-2025, cụ thể:

- Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: 01 đơn vị
- Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên: 07 đơn vị
- Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: 75 đơn vị.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Ninh Giang, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu: *VP*



Nguyễn Đình Tranh

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO QUYỀN TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ TÀI CHÍNH THEO NGHỊ ĐỊNH 60/2021/NĐ-CP GIAI ĐOẠN 2022-2025

(Kèm theo Quyết định số: 3126 /QĐ-UBND, ngày 17/6/2022 của UBND huyện)

STT	TÊN ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
A	ĐẢM BẢO CHI HOẠT ĐỘNG THƯỜNG XUYÊN	
1	Ban quản lý dự án	
B	ĐẢM BẢO MỘT PHẦN CHI HOẠT ĐỘNG	
I	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO	
1	KHỞI MÀM NON	
1.1	MN Tân Hương	
1.2	MN Ứng Hòa	
1.3	MN Hồng Đức	
1.4	MN Kiến Quốc	
1.5	MN Tân Phong	
2	KHỞI THCS	
2.1	THCS Tân Phong	
3	Trung tâm GDTX-GDNN	
II	SỰ NGHIỆP KHÁC	
B	NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẢM BẢO TOÀN BỘ	
I	SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO	
1	KHỞI MÀM NON	
1.1	MN Thị trấn	
1.2	MN Hiệp Lực	
1.3	MN Đồng Tâm	
1.4	MN Vĩnh Hoà	
1.5	MN Ninh Thành	
1.6	MN Nghĩa An	
1.7	MN Quyết Thắng	
1.8	MN Vạn Phúc	
1.9	MN An Đức	
1.10	MN Đông Xuyên	
1.11	MN Ninh Hải	
1.12	MN Hồng Dụ	
1.13	MN Hồng Phong	
1.14	MN Hồng Phúc	

STT	TÊN ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
1.15	MN Hưng Long	
1.16	MN Văn Giang	
1.17	MN Văn Hội	
1.18	MN Tân Quang	
1.19	MN Tân QuangII	
2	KHỐI TIỂU HỌC	
2.1	TH Thị trấn	
2.2	TH Hiệp Lực	
2.3	TH Đồng Tâm	
2.4	TH Vinh Hoà	
2.5	TH Ninh Thành	
2.6	TH Tân Hương	
2.7	TH Nghĩa An	
2.8	TH Ứng Hoè	
2.9	TH Quyết Thắng	
2.10	TH Ninh Hoà	
2.11	TH Vạn Phúc	
2.12	TH Hồng Đức	
2.13	TH An Đức	
2.14	TH Đông Xuyên	
2.15	TH Ninh Hải	
2.16	TH Hồng Dụ	
2.17	TH Hồng Phong	
2.18	TH Kiến Quốc	
2.19	TH Hồng Phúc	
2.20	TH Tân Phong	
2.21	TH Hưng Long	
2.22	TH Hưng Thái	
2.23	TH Văn Giang	
2.24	TH Văn Hội	
2.25	TH Tân Quang	
2.26	TH Tân QuangII	
3	KHỐI THCS	
3.1	THCS Thị trấn	
3.2	THCS Hiệp Lực	
3.3	THCS Đồng Tâm	

STT	TÊN ĐƠN VỊ	GHI CHÚ
3.4	THCS Vĩnh Hoà	
3.5	THCS Ninh Thành	
3.6	THCS Tân Hương	
3.7	THCS Nghĩa An	
3.8	THCS Ứng Hoè	
3.9	THCS Quyết Thắng	
3.10	THCS Vạn Phúc	
3.11	THCS Hồng Đức	
3.12	THCS An Đức	
3.13	THCS Đông Xuyên	
3.14	THCS Kiến Quốc	
3.15	THCS Ninh Hải	
3.16	THCS Hồng Dụ	
3.17	THCS Hồng Phong	
3.18	THCS Hồng Phúc	
3.19	THCS Hưng Long	
3.20	THCS Hưng Thái	
3.21	THCS Văn Giang	
3.22	THCS Văn Hội	
3.23	THCS Tân Quang	
3.24	THCS Tân QuangII	
3.25	THCS Thành Nhân	
4	Trung tâm chính trị huyện	
II	SỰ NGHIỆP KHÁC	
1	Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện Ninh Giang	
2	Hạt giao thông	
3	Đài phát thanh	
4	Trung tâm văn hóa thể thao	